

Số:09

Ngày 09/3/2020

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Giá 01 bộ hồ sơ mời thầu trong nước không quá 20 triệu đồng.
2. Việc sao, chụp tài liệu bí mật nhà nước phải tiến hành tại địa điểm bảo đảm an toàn.
3. Các điều kiện để được công nhận là nhà khoa học đầu ngành.
4. Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn phải gắn với phát triển bền vững về môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.
5. Phấn đấu đến năm 2030, đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên.
6. 03 đối tượng được hưởng trợ cấp khi thôi công tác Hội Cựu chiến binh.
7. Hỗ trợ doanh nghiệp nhập khẩu thiết bị, vật tư y tế trong bối cảnh dịch Covid-19.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định quy định về tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên thay thế Nghị định số 109/2009/NĐ-CP.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Khai báo y tế được áp dụng đối với những trường hợp nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam nào?
2. Những trường hợp nào được chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế?
3. Thủ tục thực hiện khai báo y tế như thế nào?
4. Những đối tượng có dấu hiệu mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sẽ bị áp dụng những biện pháp nào?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. GIÁ 01 BỘ HỒ SƠ MỜI THẦU TRONG NƯỚC KHÔNG QUÁ 20 TRIỆU ĐỒNG

Đây là nội dung được Chính phủ ban hành tại Nghị định 25/2020/NĐ-CP về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư ngày 28/02/2020.

Theo đó, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và người có thẩm quyền có trách nhiệm đăng tải thông tin mời thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Sở Kế hoạch và Đầu tư, có trách nhiệm đăng tải thông tin dự án, danh mục dự án PPP và thông tin khác có liên quan; đăng tải thông tin dự án, danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, thông tin về việc gia hạn hoặc thay đổi thời hạn đăng ký thực hiện dự án đầu tư lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Thời hạn đăng tải thông tin tối thiểu là 03 ngày làm việc.

Nghị định này cũng quy định mức giá bán (bao gồm cả thuế) của một bộ hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không quá 20 triệu đồng; hồ sơ mời sơ tuyển không quá 05 triệu đồng đối với đấu thầu trong nước. Đối với đấu thầu quốc tế, mức giá bán (bao gồm cả thuế) của một bộ hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không quá 30 triệu đồng; hồ sơ mời sơ tuyển không quá 10 triệu đồng. Bên cạnh đó, chi phí lập, thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển; đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển; thẩm định kết quả sơ tuyển cụ thể như sau: chi phí lập hồ sơ mời sơ tuyển được tính bằng 0,02% tổng

mức đầu tư nhưng tối thiểu là 10 triệu đồng và tối đa là 100 triệu đồng; chi phí thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển được tính bằng 0,01% tổng mức đầu tư nhưng tối thiểu là 10 triệu đồng và tối đa là 50 triệu đồng... Ngoài ra, chi phí cho Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị của nhà đầu tư về kết quả lựa chọn nhà đầu tư là 0,02% tổng mức đầu tư của nhà đầu tư có kiến nghị nhưng tối thiểu là 20 triệu đồng và tối đa là 200 triệu đồng.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 20/4/2020. Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định 30/2015/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

2. VIỆC SAO, CHỤP TÀI LIỆU BÍ MẬT NHÀ NƯỚC PHẢI TIẾN HÀNH TẠI ĐỊA ĐIỂM BẢO ĐẢM AN TOÀN

Ngày 28/02/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 26/2020/NĐ-CP về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước. Theo đó, Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước về xác định bí mật nhà nước và độ mật của bí mật nhà nước; sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; giao, nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ; địa điểm tổ chức, phương án bảo vệ và sử dụng phương tiện, thiết bị tại hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước; chế độ báo cáo về công tác bảo vệ bí mật nhà nước và phân

công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước.

Người soạn thảo, tạo ra thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước phải đề xuất người đứng đầu cơ quan, tổ chức xác định bí mật nhà nước, độ mật của bí mật nhà nước, nơi nhận, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước tại Tờ trình, Phiếu trình duyệt ký văn bản hoặc văn bản xác định độ mật của vật, địa điểm, lời nói, hoạt động chứa bí mật nhà nước và có trách nhiệm bảo vệ nội dung bí mật nhà nước trong quá trình soạn thảo, tạo ra. Tài liệu bí mật nhà nước phải thể hiện nơi nhận, số lượng bản phát hành, tên người soạn thảo, được phép hoặc không được phép sao, chụp ở mục nơi nhận của tài liệu. Trường hợp văn bản điện tử, người soạn thảo phải tạo dấu chỉ độ mật trên văn bản sau khi được người có thẩm quyền xác định bí mật nhà nước và độ mật của bí mật nhà nước; văn bản điện tử khi in ra để phát hành phải đóng dấu độ mật theo quy định.

Người tiếp nhận thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, nhưng chưa được xác định là bí mật nhà nước phải báo cáo người đứng đầu cơ quan, tổ chức và chuyển đến đơn vị có chức năng xử lý. Người được giao xử lý phải có văn bản đề xuất người đứng đầu cơ quan, tổ chức xác định bí mật nhà nước, độ mật của bí mật nhà nước, nơi nhận, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

Thông tin tiếp nhận phải được bảo vệ trong quá trình tiếp nhận và xử lý.

Việc sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước phải tiến hành tại địa điểm bảo đảm an toàn do người đứng đầu của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý bí mật nhà nước quy định. Việc sao, chụp phải được ghi vào “Sổ quản lý sao, chụp bí mật nhà nước”. Bản sao tài liệu bí mật nhà nước phải đóng dấu sao; bản chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước phải có văn bản ghi nhận việc chụp. Chỉ sao, chụp đúng số bản cho phép và tiêu hủy ngay bản dư thừa, bản hỏng. Bản sao, chụp được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định này có giá trị pháp lý như bản chính và phải được bảo vệ như bản gốc. Phương tiện, thiết bị sử dụng để sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật Nhà nước không được kết nối với mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, trừ trường hợp thực hiện theo quy định pháp luật về cơ yếu.

Đặc biệt, hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật Nhà nước được tổ chức trong phòng họp kín tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức. Trường hợp tổ chức ở ngoài trụ sở làm việc, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có trách nhiệm đề nghị cơ quan Bộ Công an, Công an tỉnh kiểm tra an toàn, an ninh trong và ngoài khu vực diễn ra hội nghị. Hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật Nhà nước phải sử dụng micro có dây và các phương tiện, thiết bị được cơ quan Bộ Công an, Công an cấp tỉnh kiểm tra an ninh, an toàn trước khi lắp đặt. Người tham dự không được mang

thiết bị có tính năng thu, phát tin, ghi âm, ghi hình vào trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật Nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2020. Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định 33/2002/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước.

3. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỀ ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ NHÀ KHOA HỌC ĐẦU NGÀNH

Ngày 01/3/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 27/2020/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 40/2014/NĐ-CP quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định 87/2014/NĐ-CP quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

Theo đó, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ được xem xét, công nhận nhà khoa học đầu ngành nếu đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau: có khả năng tập hợp, huy động các cán bộ khoa học xuất sắc, dẫn dắt được nhóm nghiên cứu triển khai thực hiện ý tưởng nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới; phải được mời giảng dạy tại trường đại học thuộc nhóm 500 Đại học hàng đầu theo Bảng xếp hạng thường niên về thứ hạng của các trường đại học trên thế giới của tổ chức giáo dục Quacquarelli, Anh quốc hoặc Bảng xếp hạng các đại học trên toàn thế giới của Thời báo Giáo dục đại học Anh quốc; cá nhân

làm việc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học đã hướng dẫn chính ít nhất 05 nghiên cứu sinh; có trình độ tiến sỹ trở lên; là thành viên Ban Biên tập tạp chí khoa học quốc tế có uy tín theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ; hoặc có H index (theo Google Scholar) từ 10 trở lên; hoặc có ít nhất 10 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ... mới đủ điều kiện công nhận nhà khoa học đầu ngành.

Hồ sơ xét chọn nhà khoa học đầu ngành gồm có: bản đăng ký xét công nhận nhà khoa học đầu ngành; bản sao các văn bằng, chứng chỉ có liên quan đến chuyên môn; lý lịch khoa học; các tài liệu khác chứng minh đạt tiêu chuẩn theo quy định; đề án định hướng phát triển chuyên ngành khoa học. Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ tham gia xét chọn nhà khoa học đầu ngành, Thủ trưởng tổ chức khoa học và công nghệ nơi nhà khoa học đang công tác thành lập Hội đồng thẩm định cơ sở để xem xét, thẩm định hồ sơ, gửi kết quả thẩm định và hồ sơ của cá nhân đáp ứng tiêu chuẩn nhà khoa học đầu ngành đến bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan chủ quản của tổ chức khoa học và công nghệ nơi nhà khoa học công tác để xem xét, xác nhận và gửi Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị thực hiện việc lựa chọn, công nhận nhà khoa học đầu ngành.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/4/2020. Nghị định này sửa

đổi, bổ sung Nghị định 40/2014/NĐ-CP và Nghị định 87/2014/NĐ-CP.

4. QUY HOẠCH HỆ THỐNG ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN PHẢI GẮN VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VỀ MÔI TRƯỜNG, TIẾT KIỆM TÀI NGUYÊN VÀ NĂNG LƯỢNG

Ngày 24/02/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 294/QĐ-TTg về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo đó, Thủ tướng phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch trên với phạm vi là toàn bộ lãnh thổ, lãnh hải của Việt Nam bao gồm đất liền, các hải đảo, quần đảo, vùng biển thuộc chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam. Quy hoạch được lập nhằm mục tiêu phát triển đô thị và nông thôn gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế - xã hội và phát huy vai trò của các vùng đô thị lớn, vùng kinh tế trọng điểm; phát triển bền vững về môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng...

Lập quy hoạch dựa trên nguyên tắc phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, chiến lược phát triển bền vững Việt Nam; đồng bộ giữa quy hoạch với chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Bảo đảm tính liên kết tổng thể trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam, từng vùng, tỉnh, đô thị và nông thôn; tính liên tục, kế thừa, ổn định, thống nhất, đồng bộ về phạm vi, thời kỳ quy hoạch, thứ tự ưu tiên và khả năng đáp ứng nguồn lực theo các giai

đoạn. Bảo đảm tính khoa học, dự báo, khả thi, tiết kiệm và sử dụng hiệu quả nguồn lực của đất nước; phù hợp với nền tảng ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong quản lý phát triển đô thị và nông thôn; có tính linh hoạt đáp ứng yêu cầu phát triển trong từng thời kỳ.

Quy hoạch phải bao gồm các nội dung phân tích, đánh giá về các yếu tố, điều kiện tự nhiên, nguồn lực, bối cảnh và thực trạng phân bố sử dụng không gian của hệ thống đô thị và nông thôn. Từ đó, dự báo xu thế phát triển, kịch bản phát triển và biến đổi khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển hệ thống đô thị và nông thôn quốc gia trong thời kỳ quy hoạch. Ngoài ra, các nội dung về đánh giá liên kết ngành, liên kết vùng, phát triển hệ thống đô thị và nông thôn cũng như cơ hội và thách thức cũng cần được nêu trong quy hoạch.

Thời hạn lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là không quá 24 tháng tính từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt. Chi phí lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sử dụng nguồn vốn đầu tư công của Bộ Xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Quyết định có hiệu lực từ ngày 24/02/2020.

5. PHÁN ĐÁU ĐẾN NĂM 2030, ĐƯA TỈ SỐ GIỚI TÍNH KHI SINH VỀ MỨC CÂN BẰNG TỰ NHIÊN

Ngày 28/02/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 314/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch "Nâng cao năng lực nghiên

cứu về dân số và phát triển đến năm 2030". Theo đó, mục tiêu cụ thể đến năm 2025, cả nước có từ 2 đến 5 tổ chức đủ năng lực nghiên cứu chuyên sâu về dân số và phát triển; đến năm 2030 có từ 5 đến 8 tổ chức đủ năng lực nghiên cứu chuyên sâu về dân số và phát triển. Bên cạnh đó, phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 10 công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế thuộc ISI hoặc Scopus; 30 công bố trên các tạp chí khoa học trong nước; 10 nghiên cứu sinh thực hiện luận án, 30 thạc sỹ được đào tạo trong khuôn khổ nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Kế hoạch.

Để đạt được mục tiêu trên, Thủ tướng yêu cầu nghiên cứu toàn diện, đồng bộ về dân số và quan hệ, đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả

dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số. Đồng thời, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ cán bộ nghiên cứu về dân số và phát triển. Nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kỹ thuật cho các tổ chức có chức năng nghiên cứu chuyên sâu và tổ chức có hoạt động nghiên cứu về dân số và phát triển tạo điều kiện thuận lợi triển khai công tác đào tạo, nghiên cứu về dân số và phát triển. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu về dân số và phát triển

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 28/02/2020.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. 03 ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP KHI THÔI CÔNG TÁC HỘI CỰU CHIẾN BINH

Ngày 25/02/2020, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư 03/2020/TT-BLĐTBXH về việc hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh theo quy định tại Nghị định 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 150/2016/NĐ-CP ngày 12/12/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh.

Theo đó, cựu chiến binh đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng hàng tháng được

hưởng trợ cấp khi thôi công tác Hội Cựu chiến binh bao gồm: cựu chiến binh được bầu cử, bổ nhiệm, tuyển dụng tham gia công tác tại cơ quan Hội Cựu chiến binh từ Trung ương đến cấp huyện; Cựu chiến binh là Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã; cựu chiến binh là Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã.

Trợ cấp thôi công tác Hội đối với cựu chiến binh được bầu cử, tuyển dụng tham gia công tác tại cơ quan Hội Cựu chiến binh và Cựu chiến binh là Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã được tính như sau: Mỗi năm tham gia công tác Hội được hưởng trợ cấp 01 lần bằng 1/2 tháng lương hiện hưởng. Đối với cựu chiến binh là Phó Chủ tịch Hội Cựu

chiến binh cấp xã, mức trợ cấp này được tính bằng ½ tháng phụ cấp hiện hưởng. Thời gian tính số năm công tác hưởng trợ cấp một lần là tổng thời gian từ khi có quyết định tham gia Hội đến khi có quyết định thôi công tác.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/4/2020. Ngoài việc hướng dẫn Nghị định 150/2006/NĐ-CP và Nghị định 157/2016/NĐ-CP, Thông tư này còn làm hết hiệu lực một phần Thông tư liên tịch 10/2007/TTLT-BLĐTB&XH-HCCBVN-BTC-BQP.

7. HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHẬP KHẨU THIẾT BỊ, VẬT TƯ Y TẾ TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19

Để chủ động nguồn cung cấp nguyên liệu phục vụ sản xuất trong nước và xuất khẩu, Bộ Công Thương đã ban hành chỉ thị 05/CT-BCT ngày 26/02/2020 triển khai các giải pháp tăng cường xuất khẩu, nhập khẩu trong bối cảnh dịch Covid-19.

Bộ yêu cầu Cục Xuất nhập khẩu; Vụ thị trường Châu Âu-Châu Mỹ; Vụ thị trường Châu Á-Châu Phi và Cục Xúc tiến thương mại đánh giá nhu cầu tiêu thụ, dung lượng thị trường, thị hiếu, tỷ trọng và các khó khăn, vướng mắc trong việc xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường sở tại, để từ đó nghiên cứu, đánh giá khả năng tăng trưởng xuất khẩu các mặt hàng của Việt Nam để bù đắp sụt giảm xuất khẩu do ảnh hưởng của dịch.

Đối với thị trường Châu Á phải đánh giá nhu cầu tiêu thụ, dung

lượng thị trường, thị hiếu, tỷ trọng, các khó khăn vướng mắc trong việc xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang các thị trường sở tại, thường xuyên cập nhật thông tin liên quan đến tình hình dịch bệnh của Trung Quốc, đặc biệt đối với hàng nông sản. Ngoài thị trường xuất khẩu, Bộ cũng chỉ đạo phải thường xuyên tìm kiếm, cung cấp và cập nhật danh sách các nhà phân phối, sản xuất xuất khẩu nguyên liệu cho ngành dệt may, da giày, máy tính và các nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất của ngành hóa chất, đồ gỗ, sắt thép.

Đối với thiết bị, vật tư y tế, Bộ chỉ đạo tìm kiếm các doanh nghiệp có khả năng cung cấp thiết bị, vật tư y tế, gửi Cục Xuất nhập khẩu và Cục Công nghiệp để gửi Bộ Y tế thông báo cho các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu. Hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu nhập thiết bị, vật tư y tế trong việc kết nối với doanh nghiệp nước ngoài có khả năng cung cấp. Tìm kiếm thông tin về đối tác nước ngoài đang nghiên cứu, thử nghiệm các vật liệu mới trong sản xuất thiết bị, vật tư y tế; tổng hợp thông tin gửi Cục Công nghiệp và Cục Xuất nhập khẩu để cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp Việt Nam nghiên cứu khả năng thay thế các loại vật liệu hiện đang dùng.

Chỉ thị có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/02/2020.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ TÍN HIỆU CỦA PHƯƠNG TIỆN ĐƯỢC QUYỀN ƯU TIÊN THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 109/2009/NĐ-CP

Nhằm tạo cơ sở pháp lý và các quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên, đảm bảo tính chặt chẽ, thống nhất trong việc quản lý cấp Giấy phép, hạn chế tối đa đối tượng được lắp đặt, sử dụng thiết bị ưu tiên; Bộ Công an đã xây dựng dự thảo Nghị định quy định về tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên thay thế Nghị định số 109/2009/NĐ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ; dự kiến trình Chính phủ vào Quý IV/2020. Bản dự thảo gồm 6 Chương, 27 Điều: áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng các phương tiện được quyền ưu tiên; các cơ sở, doanh nghiệp, cá nhân liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh thiết bị phát tín hiệu ưu tiên; phương tiện, người tham gia giao thông đường bộ và đường thủy nội địa.

Thiết bị phát tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên là

còi phát tín hiệu ưu tiên, cờ hiệu ưu tiên, đèn phát tín hiệu ưu tiên.

Dự thảo quy định về đối tượng được lắp đặt, sử dụng thiết bị ưu tiên gồm: xe quân sự đi làm nhiệm vụ khẩn cấp; xe Công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp; xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu là xe đang chở bệnh nhân cấp cứu hoặc đi đón bệnh nhân cấp cứu; xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp; phương tiện thủy làm nhiệm vụ đặc biệt trên đường thủy nội địa.

Phương tiện được quyền ưu tiên chỉ được sử dụng tín hiệu ưu tiên khi đi làm nhiệm vụ; việc sử dụng tín hiệu ưu tiên của từng loại phương tiện được quyền ưu tiên phải bảo đảm đúng quy định. Nghiêm cấm các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa không thuộc loại phương tiện được quyền ưu tiên lắp đặt, sử dụng còi, cờ, đèn phát tín hiệu ưu tiên hoặc phương tiện được quyền ưu tiên nhưng lắp đặt, sử dụng tín hiệu còi, cờ, đèn ưu tiên không đúng quy định của Nghị định này.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Khai báo y tế được áp dụng đối với những trường hợp nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh Việt Nam nào?

Trả lời: Theo Khoản 2, Điều 4 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 25/6/2018 hướng dẫn luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm có quy định khai báo y tế được áp dụng đối với một trong

các trường hợp sau: có quyết định công bố hoặc thông báo dịch bệnh truyền nhiễm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; căn cứ tình hình dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, các bệnh mới nổi, các bệnh bùng phát hoặc cảnh báo nguy cơ xâm nhập dịch bệnh của cơ quan y tế có thẩm quyền từ các quốc gia, quốc tế.

2. Hỏi: *Những trường hợp nào được chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế?*

Trả lời: Theo Khoản 3, Điều 4 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 25/6/2018 hướng dẫn luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm có quy định chấm dứt áp dụng việc khai báo y tế đối với một trong các trường hợp sau: có quyết định công bố hoặc thông báo hết dịch bệnh truyền nhiễm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; căn cứ tình hình dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, hoặc thông báo hết cảnh báo dịch bệnh của cơ quan y tế có thẩm quyền từ các quốc gia, vùng lãnh thổ, tổ chức quốc tế.

3. Hỏi: *Thủ tục thực hiện khai báo y tế như thế nào?*

Trả lời: Theo Khoản 1, 2 Điều 6 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 25/6/2018 hướng dẫn luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm có quy định người phải khai báo y tế nhận tờ khai y tế theo Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Nghị định này trên tàu bay, tàu thuyền, đại lý hàng hải, công ty du lịch hoặc nhân viên hướng dẫn du lịch ở trong nước và nước ngoài, tại khu vực dành cho khai báo y tế ở các cửa khẩu Việt Nam hoặc tại các cửa khẩu nước xuất cảnh hoặc lấy mẫu tờ khai y tế điện tử được cơ quan có thẩm quyền cung cấp. Thực hiện việc khai báo y tế theo các nội dung trong tờ khai y tế khi đến cửa khẩu Việt Nam làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh hoặc trước đó nhưng không sớm hơn 07 ngày kể từ thời điểm nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh. Nộp tờ khai y tế bằng giấy

hoặc bằng phương thức điện tử cho kiểm dịch viên y tế tại cửa khẩu. Tờ khai y tế chỉ có giá trị cho một lần nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và được tổ chức kiểm dịch y tế biên giới lưu trữ trong thời gian 03 tháng kể từ thời điểm nhận tờ khai y tế. Ngôn ngữ trong khai báo y tế được sử dụng dưới dạng song ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, tùy theo tình hình dịch bệnh trên thế giới có thể sử dụng thêm các ngôn ngữ khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

4. Hỏi: *Những đối tượng có dấu hiệu mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A sẽ bị áp dụng những biện pháp nào?*

Trả lời: Theo Khoản 2, Điều 11 Nghị định số 89/2018/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 25/6/2018 hướng dẫn luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm có quy định những đối tượng có dấu hiệu mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, kiểm dịch viên y tế áp dụng một hoặc nhiều biện pháp sau: áp dụng các biện pháp dự phòng lây truyền bệnh; chuyển đến khu vực cách ly y tế tại cửa khẩu. Việc áp dụng biện pháp cách ly y tế tại cửa khẩu thực hiện theo quy định của pháp luật về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch; khám và điều trị ban đầu; sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế, khử khuẩn; chuyển về cơ sở phòng, chống bệnh truyền nhiễm để dự phòng và điều trị theo quy định./.